

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới*” (Chỉ thị số 31-CT/TW);

Căn cứ những kết quả đã đạt được của tỉnh Quảng Ninh sau 10 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU, ngày 05/12/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) “*về đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế*” và tình hình thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên, người lao động và xã hội về việc triển khai toàn diện và mọi mặt về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân. Phát huy vai trò, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 31-CT/TW phù hợp với tình hình của từng cơ quan, địa phương, đơn vị và xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động phải là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và toàn xã hội; được triển khai tích cực, thường xuyên và có hiệu quả, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, ngành nghề, đặc biệt quan tâm đối với các lĩnh vực, ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp như: khai khoáng, xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng, điện, cơ khí, chế biến, chế tạo...

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động. Tăng cường các giải pháp về cải thiện môi trường điều kiện làm việc; bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe cho người lao động; bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn; nâng cao năng lực quản lý, giám sát của đội ngũ cán bộ làm công tác an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng văn hóa về an toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm sự tuân thủ pháp luật và các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại nơi làm việc; mở rộng hợp tác và hội nhập quốc tế và các nguồn lực đầu tư trong công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm.

- Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm.

- Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và đất nước.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin

về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về công tác an toàn, vệ sinh lao động nhằm nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động đặc biệt tuyên truyền cao điểm trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân hằng năm.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trong vai trò tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện việc triển khai công tác an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, đơn vị, đề xây dựng văn hoá an toàn, vệ sinh lao động. Đẩy mạnh hoạt động đối thoại về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khoẻ người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động... bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tiễn và các điều ước quốc tế mà Việt Nam có tham gia.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo.

- Chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quan tâm an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại. Thực hiện tốt chính sách khám sức khoẻ định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, giám định, chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu xây dựng đổi mới các nội dung triển khai phù hợp trong tình hình mới. Xử lý nghiêm những tổ chức, tập thể, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thực hiện thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

4. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tăng cường nguồn lực từ Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các hoạt động trong Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động việc làm, y tế, môi trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Triển khai đầy đủ, có hiệu quả các hoạt động, chính sách hỗ trợ từ Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

5. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý về an toàn, vệ sinh lao động

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, nhất là các ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Xây dựng, Công Thương, Công an... với địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong công tác quản lý, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

- Kịp thời phát hiện, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả và xử lý nghiêm những tổ chức, tập thể, cá nhân vi phạm quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; tuyên truyền, cụ thể hóa bằng hình thức phù hợp với từng đơn vị, địa phương, chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai thực hiện ở cấp mình.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường giám sát việc xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nội dung và chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch này; tổ chức thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo; tăng cường năng lực tham mưu của các sở, ngành và công tác quản lý nhà nước của các địa phương về lĩnh vực này; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh có trách nhiệm vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, phối hợp với các cơ quan nhà nước phổ biến, tuyên truyền, tư vấn cho các đoàn viên, hội viên; biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo thực hiện Kế hoạch và định kỳ kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo tổ chức tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, Kế hoạch này và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Kế hoạch này được quán triệt, triển khai đến các chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đảng bộ trực thuộc tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Lưu VPTU, TH15.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đặng Xuân Phương